

TUẦN 15

Thứ hai ngày 4 tháng 12 năm 201

*Tập đọc***BUÔN CHƯ' LÊNH ĐÓN CÔ GIÁO****I. MỤC TIÊU**

- 1. Kiến thức:** Hiểu nội dung: Người Tây Nguyên quý trọng cô giáo, mong muốn con em được học hành. (Trả lời được câu hỏi 1, 2, 3).
- 2. Kỹ năng:** Phát âm đúng tên người dân tộc trong bài, biết đọc diễn cảm với giọng phù hợp nội dung từng đoạn .
- 3. Thái độ:** Giáo dục học sinh luôn có tấm lòng nhân hậu. Kính trọng và biết ơn thầy cô giáo.
- 4. Năng lực:**
 - Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.
 - Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ**1. Đồ dùng**

- Giáo viên: Sách giáo khoa, tranh minh họa bài đọc trong sách giáo khoa, bảng phụ ghi sẵn câu văn, đoạn văn cần luyện đọc.
- Học sinh: Sách giáo khoa

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, thảo luận nhóm.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, kỹ thuật trình bày một phút, động não.
- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm, cá nhân.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. HĐ khởi động: (3 phút)	
- Tổ chức cho học sinh thi đọc thuộc lòng bài thơ <i>Hạt gạo làng ta</i> . - Giáo viên nhận xét. - Giới thiệu bài và tựa bài: Buôn Chư Lênh đón cô giáo.	- Học sinh thực hiện. - Lắng nghe. - Học sinh nhắc lại tên bài và mở sách giáo khoa.
2. HĐ Luyện đọc: (12 phút) *Mục tiêu:	
- Rèn đọc đúng từ khó trong bài : <i>Chư Lênh, chặt ních, lông thú, cột nóc, Rock</i> - Rèn đọc đúng câu, từ, đoạn. - Hiểu nghĩa các từ ngữ mới: <i>buôn, nghi thức, gùi...</i> *Cách tiến hành: HĐ cả lớp	
- Cho HS đọc toàn bài, chia đoạn - Cho HS nối tiếp nhau đọc đoạn trong nhóm	- 1 HS đọc toàn bài, chia đoạn + Đoạn 1: <i>Từ đầu.....khách quý ?</i> + Đoạn 2: <i>Tiếp...chém nhát dao.</i> + Đoạn 3: <i>Tiếp..... xem cái chữ nào.</i> + Đoạn 4: <i>Còn lại</i> - Nhóm trưởng điều khiển nhóm hoạt động + HS đọc nối tiếp lần 1 kết hợp luyện

Giáo viên:

Trường Tiểu học

1

<ul style="list-style-type: none"> - Luyện đọc theo cặp. - HS đọc toàn bài - GV đọc mẫu. <p>Lưu ý: <i>Quan sát và theo dõi tốc độ đọc của đối tượng M1</i></p>	<p>đọc từ khó, câu khó.</p> <ul style="list-style-type: none"> + HS đọc nối tiếp lần 2 kết hợp giải nghĩa từ. - 2 HS đọc cho nhau nghe - 1 HS đọc - HS theo dõi.
<p>3. HĐ Tìm hiểu bài: (20 phút)</p> <p><i>*Mục tiêu:</i> Hiểu ý nghĩa : Người Tây Nguyên quý trọng cô giáo, mong muốn con em được học hành .(Trả lời được câu hỏi 1, 2, 3).</p> <p><i>*Cách tiến hành:</i></p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS đọc bài, thảo luận và trả lời câu hỏi: + Cô giáo đến buôn Chư Lênh làm gì? + Người dân Chư Lênh đón cô giáo như thế nào? + Những chi tiết nào cho thấy dân làng háo hức chờ đợi và yêu quý “cái chữ”? + Tình cảm của cô giáo Y Hoa đối với người dân nơi đây như thế nào? + Tình cảm của người dân Tây Nguyên với cô giáo, với cái chữ nói lên điều gì? <p>Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc đúng: M1, M2 - Đọc hay: M3, M4 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhóm trưởng điều khiển nhóm hoạt động, chia sẻ trước lớp + Cô Y Hoa đến buôn Chư Lênh để dạy học. + Người dân đón tiếp cô giáo rất trang trọng và thân tình, họ đến chật ních ngôi nhà sàn. Họ mặc quần áo như đi hội, họ trải đường đi cho cô giáo suốt từ đầu cầu thang tới cửa bếp giữa nhà sàn bằng những tấm lông thú mịn như nhung. Già làng đứng đón khách ở giữa nhà sàn, trao cho cô giáo một con dao để cô chém một nhát vào cây cột, thực hiện nghi lễ để trở thành người trong buôn. + Mọi người ùa theo già làng để nghị cô giáo cho xem cái chữ, mọi người im phăng phắc khi xem Y Hoa viết. Y Hoa viết xong, bao nhiêu tiếng cùng hò reo. + Cô giáo Y Hoa rất yêu quý người dân ở buôn làng, cô rất xúc động, tim đập rộn ràng khi viết cho mọi người xem cái chữ. + Tình cảm của người dân Tây Nguyên đối với cô giáo, với cái chữ cho thấy: - Người Tây Nguyên rất ham học, ham hiểu biết - Người Tây Nguyên rất quý người, yêu cái chữ.
<p>4. HĐ Luyện đọc lại - Đọc diễn cảm: (8 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đọc đúng, ngắt nghỉ đúng chỗ, biết nhấn giọng ở những từ ngữ cần thiết. 	

*Cách tiến hành: HĐ cá nhân - cả lớp	
- Gọi 4 HS đọc nối tiếp bài - Tổ chức HS đọc diễn cảm + Treo bảng phụ ghi đoạn văn cần luyện đọc + Đọc mẫu + Yêu cầu HS luyện đọc theo cặp - Tổ chức cho HS thi đọc - GV nhận xét	- HS nghe , tìm cách đọc hay - 2 HS đọc cho nhau nghe - 3 HS thi đọc
5. HĐ ứng dụng: (2 phút)	
- Em học tập được đức tính gì của người dân ở Tây Nguyên ?	- Đức tính ham học, yêu quý con người,...
6. Hoạt động sáng tạo:(2 phút)	
- Nếu được đến Tây Nguyên, em sẽ đi thăm nơi nào ?	- HS nêu

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

Toán
LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: HS biết :

- Chia một số thập phân cho một số thập phân.
- Vận dụng để tìm x và giải toán có lời văn .

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng chia một số thập phân cho một số thập phân.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh yêu thích môn học. Tính nhanh nhẹn – trình bày khoa học.

- Bài tập cần làm: Bài1(a,b,c) bài 2(a), bài 3.

4. Năng lực:

- **Năng tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo,**
- **Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học**

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- Giáo viên: Sách giáo khoa, bảng phụ.
- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, tia chớp, động não

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1 hs nêu quy tắc chia số thập phân cho số thập phân. - Gọi 1 HS thực hiện tính phép chia: $75,15 : 1,5 = \dots?$ - Giáo viên nhận xét. - Giới thiệu bài. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu quy tắc. - 1HS lên bảng thực hiện, cả lớp tính bảng con. - HS lắng nghe. - HS ghi vở
2. Hoạt động thực hành:(25 phút)	
<p><i>*Mục tiêu:</i> HS biết :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia một số thập phân cho một số thập phân. - Vận dụng để tìm x và giải toán có lời văn . <p><i>*Cách tiến hành:</i></p>	
<p>Bài 1(a,b,c): Cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu - GV yêu cầu HS tự làm bài. - Yêu cầu HS vừa lên bảng nêu rõ cách thực hiện phép tính của mình. - GV nhận xét HS. <p>Bài 2a: Cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì? - GV yêu cầu HS tự làm bài <p>- GV nhận xét</p> <p>Bài 3: Cặp đôi</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc đề bài toán - GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi làm bài sau đó chia sẻ trước lớp. - GV nhận xét <p>Bài 4(M3,4): Cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu Hs đọc đề. Hướng dẫn dành cho HS (M3,4) - GV hỏi: Để tìm số dư của $218 : 3,7$ chúng ta phải làm gì? - Bài tập yêu cầu chúng ta thực hiện phép chia đến khi nào? - GV yêu cầu HS đặt tính và tính. - GV hỏi: Vậy nếu lấy đến hai chữ số 	<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp đọc thầm - HS cả lớp làm bài vào vở, chia sẻ - Kết quả tính đúng là : <ul style="list-style-type: none"> a) $17,55 : 3,9 = 4,5$ b) $0,603 : 0,09 = 6,7$ c) $0,3068 : 0,26 = 1,18$ - Bài tập yêu cầu chúng ta tìm x . - HS cả lớp làm bài vào vở, chia sẻ <ul style="list-style-type: none"> a) $x \times 1,8 = 72$ $x = 72 : 18$ $x = 40$ - HS nghe - 1 HS đọc đề bài toán trước lớp, HS cả lớp đọc thầm trong SGK. - HS chia sẻ kết quả trước lớp. <p style="text-align: center;"><i>Bài giải</i></p> <ul style="list-style-type: none"> 1l dầu hoả nặng là: $3,952 : 5,2 = 0,76$ (kg) Số lít dầu hoả có là: $5,32 : 0,76 = 7$ (l) Đáp số: 7l - HS làm bài cá nhân. - Chúng ta phải thực hiện phép chia $218 : 3,7$ - Thực hiện phép chia đến khi lấy được 2 chữ số ở phần thập phân - HS đặt tính và thực hiện phép tính - HS: Nếu lấy hai chữ số ở phần thập

ở phần thập phân của thương thì số dư của phép chia 218: 3,7 là bao nhiêu? - GV nhận xét	phần của thương thì 218: 3,7 = 58,91 (dư 0,033)
3. Hoạt động ứng dụng:(3 phút)	
- Cho HS vận dụng kiến thức làm các phép tính sau: 9,27 : 45 0,3068 : 0,26	- HS làm bài 9,27 : 45 = 0,206 0,3068 : 0,26 = 1,18
4. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)	
- Về nhà vận dụng kiến thức đã học vào tính toán trong thực tế.	- HS nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

Lịch sử
CHIẾN THẮNG BIÊN GIỚI THU - ĐÔNG 1950

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Tường thuật sơ lược được diễn biến chiến dịch Biên giới trên lược đồ:
- + Ta mở chiến dịch Biên giới nhằm giải phóng một phần biên giới, củng cố và mở rộng Căn cứ địa Việt Bắc, khai thông đường liên lạc quốc tế.
- + Mở đầu ta tấn công cứ điểm Đông Khê.
- + Mất Đông Khê, địch rút quân khỏi Cao Bằng theo đường số 4, đồng thời đưa lực lượng lên để chiếm lại Đông Khê.
- + Sau nhiều ngày đêm giao tranh quyết liệt quân Pháp đóng trên đường số 4 phải rút chạy.
- + Chiến dịch Biên giới thắng lợi, Căn cứ địa Việt Bắc được củng cố và mở rộng.

2.Kĩ năng: Kể lại được tám gương anh hùng La Văn Cầu : Anh La Văn Cầu có nhiệm vụ đánh bộc phá vào lô cốt phía đông bắc cứ điểm Đông Khê . Bị trúng đạn, nát một phần cánh tay phải nhưng anh đã nghiền răng nhờ đồng đội dùng lưỡi lê chặt đứt cánh tay để tiếp tục chiến đấu .

3.Thái độ: Tự hào về truyền thống lịch sử của cha ông.

4. Năng lực:

- **Năng lực tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.**
- **Năng lực hiểu biết cơ bản về Lịch sử, năng lực tìm tòi và khám phá Lịch sử, năng lực vận dụng kiến thức Lịch sử vào thực tiễn**

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- GV: Lược đồ chiến dịch Biên giới thu - đông 1950
- HS: SGK, vở

2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học

- Vấn đáp , quan sát, thảo luận nhóm, trò chơi....

- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi.

- Kỹ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5phút)	
- Cho HS tổ chức thi hỏi đáp: + Thuật lại diễn biến chiến dịch Việt Bắc thu - đông 1947 + Nêu ý nghĩa thắng lợi Việt Bắc thu - đông 1947 - GV nhận xét HS - Giới thiệu bài - Ghi vở	- HS trả lời - HS trả lời - HS nghe - HS ghi vở
2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:(30 phút)	
* <i>Mục tiêu:</i> Tường thuật sơ lược được diễn biến chiến dịch Biên giới trên lược đồ. * <i>Cách tiến hành:</i>	
<p>Hoạt động 1: <i>Ta quyết định mở chiến dịch biên giới Thu - Đông 1950.(Cả lớp)</i></p> - Dùng bản đồ Việt Nam hoặc lược đồ vùng Bắc Bộ sau đó giới thiệu: + Các tỉnh trong căn cứ địa Việt Bắc + Từ 1948 đến giữa năm 1950 ta mở một loạt các chiến dịch quân sự và giành được nhiều thắng lợi. Trong tình hình đó, thực dân Pháp âm mưu cô lập căn cứ địa Việt Bắc: Chúng khoá chặt biên giới Việt - Trung + Nêu đề Pháp tiếp tục khoá chặt biên giới Việt - Trung, sẽ ảnh hưởng gì đến căn cứ địa Việt Bắc và kháng chiến của ta? + Vậy nhiệm vụ của kháng chiến lúc này là gì? <p>Hoạt động 2: <i>Diễn biến, kết quả chiến dịch Biên giới thu - đông 1950</i> -Yêu cầu học sinh thảo luận nhóm. + Trận đánh mở màn cho chiến dịch là trận nào? Hãy thuật lại trận đánh đó?</p> <p>+ Sau khi mất Đông Khê, địch làm gì? Quân ta làm gì trước hành động đó của</p>	- HS theo dõi + Nếu tiếp tục để địch đóng quân tại đây và khoá chặt Biên giới Việt - Trung thì căn cứ địa Việt Bắc bị cô lập, không khai thông được đường liên lạc quốc tế. + Cần phá tan âm mưu khoá chặt biên giới của địch, khai thông biên giới, mở rộng quan hệ quốc tế. - Trận Đông Khê. Ngày 16-9-1950 ta nổ súng tấn công Đông Khê. Địch ra sức cố thủ. Với tinh thần quyết thắng, bộ đội ta đã anh dũng chiến đấu. Sáng 18-9-1950 quân ta chiếm được cứ điểm Đông Khê. - Pháp bị cô lập, chúng buộc phải rút khỏi Cao Bằng, theo đường số 4. Sau

<p>địch?</p> <p>+ Nêu kết quả của chiến dịch Biên giới thu - đông 1950.</p> <p>- 3 nhóm học sinh thi trình bày diễn biến chiến dịch Biên giới thu - đông 1950.</p> <p>+ Em có biết vì sao ta lại chọn Đông Khê là trận mở đầu chiến dịch Biên giới thu - đông 1950 không?</p> <p>Hoạt động 3: Ý nghĩa của chiến thắng Biên giới thu - đông 1950</p> <p>- Yêu cầu HS thảo luận cặp đôi: Nêu điểm khác nhau chủ yếu của chiến dịch Biên giới thu - đông 1950 với chiến dịch Việt Bắc thu - đông 1947.</p> <p>- Điều đó cho thấy sức mạnh của quân và dân ta như thế nào so với những ngày đầu kháng chiến?</p> <p>+ Chiến thắng Biên giới thu - đông 1950 có tác động thế nào đến địch? Mô tả những điều em thấy trong hình 3.</p> <p>Hoạt động 4: Bác Hồ trong chiến dịch Biên giới thu - đông 1950, gương chiến đấu dũng cảm của anh La Văn Cầu.</p> <p>- Yêu cầu: Xem hình 1 và nói rõ suy nghĩ của em về hình ảnh Bác Hồ trong chiến dịch Biên giới thu - đông 1950.</p> <p>+ Hãy kể những điều em biết về gương chiến đấu dũng cảm của anh La Văn Cầu và tinh thần chiến đấu của bộ đội ta?</p>	<p>nhiều ngày giao tranh, quân địch ở đường số 4 phải rút chạy.</p> <p>- Diệt và bắt sống hơn 8000 tên địch v.v... Căn cứ địa Việt Bắc được củng cố và mở rộng.</p> <p>- 3 nhóm cử đại diện trình bày.</p> <p>- Học sinh trao đổi.</p> <p>- Chiến dịch Biên giới thu - đông 1950 ta chủ động mở và tấn công địch. Chiến dịch Việt Bắc thu - đông 1947 địch tấn công ta, ta đánh lại và giành chiến thắng.</p> <p>- Quân đội ta đã lớn mạnh và trưởng thành.</p> <p>+ Địch thiệt hại nặng nề. Hàng nghìn tên tù binh mệt mỏi. Trông chúng thật thảm hại.</p> <p>- Học sinh làm việc cá nhân.</p> <p>- Học sinh nêu.</p>
<p>3. Hoạt động ứng dụng: (2 phút)</p>	
<p>- Em học tập được điều gì từ tấm gương dũng cảm của anh La Văn Cầu ?</p>	<p>- HS nêu</p>
<p>4. Hoạt động sáng tạo: (1 phút)</p>	
<p>- Về nhà tìm hiểu, sưu tầm thêm các tư liệu về chiến dịch Biên giới 1950.</p>	<p>- HS nghe và thực hiện</p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

Thứ ba ngày 5 tháng 12 năm 2017

Chính tả

BUÔN CHƯ LÊNH ĐÓN CÔ GIÁO (Nghe - viết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Nghe- viết đúng bài chính tả, trình bày đúng hình thức đoạn văn xuôi .

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng phân biệt *ch/tr*.

3. Thái độ: Nghiêm túc, cẩn thận, tỉ mỉ. Yêu thích môn học.

- Làm đúng bài tập 2a, 3a .

4. Năng lực:

- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- Giáo viên: Bảng phụ ghi bài tập

- Học sinh: Vở viết.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. HĐ khởi động: (5 phút)	
<p>- Cho HS thi viết các từ chỉ khác nhau ở âm đầu <i>ch/tr</i>: Chia lớp thành 2 đội chơi, mỗi đội 6 bạn lần lượt lên viết các từ chỉ khác nhau ở âm đầu <i>ch/tr</i>. Đội nào viết đúng và nhiều hơn thì đội đó thắng.</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương.</p> <p>- Giới thiệu bài - Ghi đầu bài lên bảng.</p>	<p>- HS chơi trò chơi</p> <p>- HS nghe</p> <p>- Mở sách giáo khoa.</p>
2. HĐ chuẩn bị viết chính tả. (5 phút)	
<p>*Mục tiêu:</p> <p>- Học sinh có tâm thế tốt để viết bài.</p> <p>- Nắm được nội dung bài văn để viết cho đúng chính tả.</p> <p>*Cách tiến hành: HĐ cả lớp</p>	
<p>- Tìm hiểu nội dung đoạn viết</p> <p>+ HS đọc đoạn viết</p> <p>+ Đoạn văn cho em biết điều gì?</p> <p>- Hướng dẫn viết từ khó</p> <p>+ Yêu cầu HS tìm các từ khó khi viết chính tả.</p> <p>+ HS viết các từ khó vừa tìm được</p>	<p>- HS đọc bài viết</p> <p>- Đoạn văn nói lên tấm lòng của bà con Tây Nguyên đối với cô giáo và cái chữ.</p> <p>- Y Hoa, phăng phắc, quỳ, lòng ngực .</p> <p>- HS viết từ khó</p>
3. HĐ viết bài chính tả. (15 phút)	
<p>*Mục tiêu:</p>	

<p>- Nghe- viết đúng bài chính tả, trình bày đúng hình thức đoạn văn xuôi .</p> <p>*Cách tiến hành: HĐ cá nhân</p>	
<p>- GV đọc bài viết lần 2</p> <p>- GV đọc cho HS viết bài</p> <p>- GV quan sát, uốn nắn cho HS viết chưa đúng chưa đẹp</p> <p>Lưu ý:</p> <p>- Tư thế ngồi:</p> <p>- Cách cầm bút:</p> <p>- Tốc độ:</p>	<p>- HS nghe</p> <p>- HS viết bài</p>
<p>4. HĐ chấm và nhận xét bài. (5 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <p>- Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và phát hiện lỗi giúp bạn.</p> <p>*Cách tiến hành: HĐ cá nhân - cặp đôi</p>	
<p>- Giáo viên đọc lại bài cho học sinh soát lỗi.</p> <p>- Giáo viên chấm nhanh 5 - 7 bài</p> <p>- Nhận xét nhanh về bài làm của học sinh.</p>	<p>- HS soát lại bài, tự phát hiện lỗi và sửa lỗi.</p>
<p>5. HĐ làm bài tập: (8 phút)</p> <p>*Mục tiêu: Làm đúng bài tập 2a, 3a .</p> <p>*Cách tiến hành:</p>	
<p>Bài 2a: HĐ Nhóm</p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập</p> <p>- Yêu cầu HS thảo luận nhóm</p> <p>- Cho các nhóm lên bảng làm</p> <p>- GV nhận xét bổ sung</p> <p>Bài 3a: Cá nhân</p> <p>- HS đọc yêu cầu</p> <p>- HS tự làm bài</p> <p>- Gọi HS nhận xét bài của bạn</p> <p>- GV nhận xét từ đúng.</p>	<p>- HS đọc yêu cầu</p> <p>- HS thảo luận và làm bài tập</p> <p>- Đại diện các nhóm lên làm bài</p> <p>Đáp án:</p> <p>+ tra (tra lúa) - cha (mẹ)</p> <p>+ trà (uống trà) - chà (chà sát)</p> <p>+ tròng (tròng dây) - chòng (chòng gheo)</p> <p>+ trời (trời lên) - chồi (chồi cây)</p> <p>+ trỡ (trỡ xôi) - chỡ (nói chỡ vào)...</p> <p>- HS đọc yêu cầu bài</p> <p>- HS làm bài vào vở, chia sẻ kết quả</p> <p>- Lớp nhận xét bài của bạn</p> <p>- 1 HS đọc thành tiếng bài đúng</p> <p>Đáp án:</p> <p>a. Thứ tự các từ cần điền vào ô trống là: truyện, chẳng, chê, trả, trở.</p> <p>b. tổng, sử, bảo, điểm, tổng, chỉ, nghĩ.</p>
<p>6. HĐ ứng dụng: (2 phút)</p>	

- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết học - Chọn một số vở học sinh viết chữ sạch đẹp không mắc lỗi cho cả lớp xem. - Nhận xét tiết học. - Nhắc nhở học sinh mắc lỗi chính tả về nhà viết lại các từ đã viết sai. Xem trước bài chính tả sau.	- Lắng nghe - Quan sát, học tập. - Lắng nghe - Lắng nghe và thực hiện.
7. Hoạt động sáng tạo: (1 phút)	
- Về nhà chọn một đoạn văn khác trong bài viết lại cho đẹp hơn.	- HS nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

Toán
LUYỆN TẬP CHUNG

I. MỤC TIÊU**1. Kiến thức:** Biết :

- Thực hiện các phép tính với số thập phân
- So sánh các số thập phân .
- Vận dụng để tìm x .

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng thực hiện các phép tính với phân số**3. Thái độ:** Yêu thích môn học

- HS làm bài 1(a,b), bài 2(cột1), bài 4(a,c).

4. Năng lực:

- **Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo,**
- **Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học**

II. CHUẨN BỊ**1. Đồ dùng**

- Giáo viên: Sách giáo khoa, bảng phụ.
- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, tia chớp, động não

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5phút)	
- Cho HS hát - Gọi học sinh nêu quy tắc chia số thập	- HS hát - HS nêu